

Bản án số: 368/2024/HC-PT

Ngày: 24/9/2024

V/v: “*Khiếu kiện hành vi hành chính về
thủ tục đăng ký thay đổi người đứng đầu
Công ty*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Tồn**

Các Thẩm phán: ông **Võ Ngọc Thông**

ông **Trần Đức Kiên**

- **Thư ký phiên tòa:** bà **Văn Thị Mỹ Thảo**; Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** ông **Đinh Văn Chánh**; Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý 240/2024/TLPT-HC ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc: “*Khiếu kiện hành vi hành chính về thủ tục đăng ký thay đổi người đứng đầu Công ty*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 69/2024/HC-ST ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1893/2023/QĐ-PT ngày 05 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Người khởi kiện:** Công ty Cổ phần T (gọi tắt là Công ty T).

Địa chỉ trụ sở: **Cụm C, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hữu K** – Giám đốc Công ty Cổ phần T. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trương Ngọc Á**, sinh năm 1981. Địa chỉ: **số I V, khối phố P, thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam.** Có mặt.

- **Người bị kiện:** Phòng Đăng ký kinh doanh – **Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q.** Địa chỉ trụ sở: **số B T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Huỳnh Văn M** – Trưởng phòng Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chi cục Thi hành án dân sự (THADS) **huyện Q, tỉnh Quảng Nam**. Địa chỉ trụ sở: **số B H, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Quảng Nam**.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Mai Tấn C** – Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại hồ sơ vụ án và tại phiên toà, đại diện hợp pháp của người khởi kiện trình bày:

Ngày 02/02/2024, **Công ty Cổ phần T** (sau đây gọi là **Công ty CP T**) nộp hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Chi nhánh **Công ty Cổ phần T** tại **Q** (mã số chi nhánh: 4000440294-001). Theo đó, **Công ty T** đăng ký thay đổi người đứng đầu chi nhánh từ bà **Nguyễn Thị Ngọc H** sang ông **Nguyễn Hữu K**.

Ngày 05/02/2024, **Công ty T** nhận được Thông báo số 104/TB-ĐKKD của Phòng Đăng ký kinh doanh – **Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q** về tình trạng của chi nhánh, với nội dung không thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi người đứng đầu Chi nhánh **Công ty Cổ phần T** tại Quế Hiệp do căn cứ Văn bản số 641/CCTHADS ngày 27/12/2023 của **Chi cục THADS huyện Q** về việc phối hợp tạm dừng không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với Chi nhánh **Công ty Cổ phần T** tại **Q**.

Tại Văn bản số 641/CCTHADS ngày 27/12/2023, **Chi cục THADS huyện Q** cho rằng Chi nhánh **Công ty Cổ phần T** tại **Q** do bà **Nguyễn Thị Ngọc H** làm Giám đốc đang là người phải thi hành nghĩa vụ trả tiền cho **Công ty Cổ phần T1** với số tiền 712.496.500 đồng theo Quyết định số 03/2020/QĐST-KDTM ngày 24/11/2020 của TAND huyện Quế Sơn và Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 186/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2021 của **Chi cục THADS huyện Q**. Trên cơ sở “Đơn đề nghị về việc tạm hoãn thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với người phải thi hành án” của **Công ty Cổ phần T1**; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 65 của Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, **Chi cục THADS huyện Q** đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh – **Sở K** tạm dừng không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với Chi nhánh **Công ty Cổ phần T** tại **Q**.

Công ty Cổ phần T nhận thấy Văn bản số 641/CCTHADS ngày 27/12/2023 của **Chi cục THADS huyện Q** là hoàn toàn không có căn cứ, trái pháp luật. Do đó, Phòng Đăng ký kinh doanh – **Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q** căn cứ nội dung Văn bản số 641/CCTHADS ngày 27/12/2023 của **Chi cục THADS huyện Q** để từ chối, không thực hiện đăng ký thay đổi người đứng đầu Chi nhánh **Công ty Cổ**

phần T tại Q là không có căn cứ, trái pháp luật, ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và các cá nhân liên quan. Bởi, Công ty T Châu/Chi nhánh Công ty T tại Q hoàn toàn không thuộc trường hợp không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 của Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày về đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể: Công ty T Châu/Chi nhánh Công ty T chỉ là người phải thi hành án theo Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 186/QĐ-CCTHADS ngày 06/11/2021 của Chi cục THADS huyện Q theo Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) nhằm thi hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 03/2020/QĐST-KDTM ngày 24/11/2020 của TAND huyện Quế Sơn (hoàn toàn không liên quan gì đến quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự). Trong khi đó điểm c khoản 1 Điều 65 của Nghị định 01/2021/NĐ-CP quy định:

“Điều 65. Các trường hợp không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

1. Doanh nghiệp không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp trong các trường hợp sau:

a)

b)

c) Theo yêu cầu của Tòa án hoặc Cơ quan thi hành án hoặc Cơ quan điều tra, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự

Bộ luật Tố tụng hình sự không có bất kỳ quy định nào cho phép Chi cục THADS được quyền yêu cầu Phòng Đăng ký kinh doanh không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp là người phải thi hành nghĩa vụ trả tiền theo Luật Thi hành án dân sự.

Từ các căn cứ và phân tích trên, người khởi kiện thấy rằng việc Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q căn cứ vào Văn bản số 641/CCTHADS ngày 27/12/2023 của Chi cục THADS huyện Q để từ chối, không thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi người đứng đầu Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Q là không có căn cứ, trái pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty T và các cá nhân có liên quan.

Vì vậy, Công ty Cổ phần T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết: buộc Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q phải thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi người đứng đầu Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Quế Hiệp theo hồ sơ Công ty T đã nộp ngày 02/02/2024 theo quy định.

Tại hồ sơ vụ án, đại diện hợp pháp của người bị kiện Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q trình bày:

Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Q được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số

4000440294-001, đăng ký lần đầu ngày 24/11/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 12/11/2012. Địa chỉ: [thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam](#).

Người đứng đầu chi nhánh: bà [Nguyễn Thị Ngọc H](#).

Ngày 02/02/2024, ông [Nguyễn Hữu K](#) - đại diện theo pháp luật [Công ty Cổ phần T](#) đã nộp hồ sơ đăng ký thay đổi người đứng đầu chi nhánh của Chi nhánh [Công ty Cổ phần T](#) tại [Q](#) (Mã hồ sơ [số H- 0761](#)), hồ sơ gồm: Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh ngày 30/01/2024; Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông về việc thay đổi người đứng đầu chi nhánh số 27.01/BBNC ngày 27/01/2024; quyết định của Hội đồng quản trị về việc thay đổi người đứng đầu chi nhánh số 30.01/2024/QĐ ngày 30/01/2024; bản sao chứng thực Căn cước công dân của bà [Nguyễn Thị Ngọc H](#), ông [Nguyễn Hữu K](#) và ông [Trương Ngọc Á](#); văn bản ủy quyền của ông [Nguyễn Hữu K](#) cho ông [Trương Ngọc Á](#) thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Chi nhánh [Công ty Cổ phần T](#) tại [Q](#) (thay đổi người đứng đầu chi nhánh).

Căn cứ Văn bản số 641/CCTHADS ngày 27/12/2023 của [Chi cục THADS huyện Q](#) về phối hợp tạm dừng không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với Chi nhánh [Công ty Cổ phần T](#) tại [Q](#).

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: *“Doanh nghiệp không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo yêu cầu của Tòa án hoặc Cơ quan thi hành án hoặc Cơ quan điều tra, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự”*.

Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị định 01/2021/NĐ-CP: *“Đăng ký doanh nghiệp bao gồm đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và các nghĩa vụ đăng ký, thông báo khác theo quy định của Nghị định này”*.

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 65 Nghị định 01/2021/NĐ-CP: *“Doanh nghiệp được tiếp tục đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của các tổ chức, cá nhân gửi yêu cầu quy định tại điểm c khoản 1 Điều này về việc cho phép tiếp tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp”*.

Từ những quy định nêu trên, Chi nhánh [Công ty Cổ phần T](#) tại [Q](#) không được đăng ký thay đổi người đứng đầu chi nhánh và chỉ được thay đổi khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của [Chi cục THADS huyện Q](#) về việc cho phép tiếp tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Vì vậy, người bị kiện không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của [Công ty Cổ phần T](#).

Tại hồ sơ vụ án, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam trình bày:

[Chi cục THADS huyện Q](#) đang thi hành đối với 03 bản án, quyết định của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn và 06 quyết định thi hành án đối với Chi nhánh

Công ty Cổ phần T tại Q; địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam (Theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đã thay đổi giám đốc chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 4000440294-001 đăng ký lần đầu ngày 24/11/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 12/11/2012 và con dấu riêng), với các nội dung cụ thể như sau:

Thứ 1: Thi hành Quyết định số 05/2018/QĐST-KDTM ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, Chi cục THADS huyện Q đã ban hành các quyết định thi hành án sau:

- Theo Quyết định thi hành án số 108/QĐ-CCTHADS ngày 13/11/2018 của Chi cục THADS huyện Q thì Chi nhánh Công ty CP T tại Quế Hiệp phải thi khoản án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 3.958.000 đồng. Đến ngày 11/12/2018, Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Q đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí KDTM 3.958.000 đồng.

- Theo Quyết định thi hành án số 145/QĐ-CCTHADS ngày 18/12/2018 của Chi cục THADS huyện Q thì Chi nhánh Công ty CP T tại Q phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Q số tiền 158.316.700 đồng. Đến thời điểm hiện nay chỉ mới thi hành được số tiền 60.000.000 đồng, số tiền còn lại phải thi hành là 98.316.700 đồng.

Thứ 2. Thi hành Quyết định số 06/2019/QĐST-KDTM ngày 19/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, Chi cục THADS huyện Q đã ban hành các quyết định thi hành án sau:

- Theo Quyết định thi hành án số 510/QĐ-CCTHADS ngày 12/9/2019 của Chi cục THADS huyện Q thì Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Q (do bà Nguyễn Thị Ngọc H, chức vụ: Giám đốc chi nhánh làm đại diện theo pháp luật) phải thi hành khoản án phí dân sự sơ thẩm là 11.437.340 đồng.

- Theo Quyết định thi hành án số 140/QĐ-CCTHADS ngày 17/12/2019 của Chi cục THADS huyện Q thì Chi nhánh Công ty CP T tại Q (do bà Nguyễn Thị Ngọc H, chức vụ: Giám đốc chi nhánh làm đại diện theo pháp luật) phải có nghĩa vụ Thanh toán cho Công ty TNHH Q1 số tiền nợ gốc còn lại theo hợp đồng kinh tế số: 16/9/2016/HĐKT ngày 16/9/2016 là 471.867.000 đồng. Đến thời điểm hiện nay chỉ mới thi hành được số tiền 30.000.000 đồng, số tiền còn lại phải thi hành là 441.867.000 đồng.

Thứ 3. Thi hành Quyết định số 03/2020/QĐST-KDTM ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, Chi cục THADS huyện Q đã ban hành các quyết định thi hành án sau:

- Theo Quyết định thi hành án số 159/QĐ-CCTHADS ngày 16/12/2020 của Chi cục THADS huyện Q thì Chi nhánh Công ty CP T tại Q (do bà Nguyễn Thị Ngọc H, chức vụ: Giám đốc đại diện theo pháp luật) phải thi hành khoản án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 16.249.930 đồng.

- Theo Quyết định thi hành án số 186/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2021 của Chi cục THADS huyện Q thì Chi nhánh Công ty CP T tại Q (do bà Nguyễn Thị

Ngọc H, chức vụ: Giám đốc đại diện theo pháp luật) phải có nghĩa vụ trả cho Công ty Cổ phần T1 số tiền 712.496.500 đồng.

Qua quá trình thụ lý, Chi cục THADS thực hiện đúng theo quy trình của pháp luật.

Ngày 20/03/2023, Chi cục THADS huyện Q nhận được đơn về việc ngăn chặn xuất cảnh ra nước ngoài đối với bà Nguyễn Thị Ngọc H (là người đại diện theo pháp luật của Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Q) của Công ty Cổ phần T1, về việc ngăn chặn cấm xuất cảnh. Ngày 10/4/2023, Chi cục THADS huyện Q ban hành Quyết định số 245/QĐ-CCTHADS ngày 10/4/2024 của Chi cục THADS huyện Q về việc tạm hoãn xuất cảnh đối với bà Nguyễn Thị Ngọc H.

Ngày 21/12/2023, Công ty Cổ phần T1 có đơn đề nghị về việc tạm hoãn thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với người phải thi hành án là Chi nhánh Công ty CP T tại Q. Để đảm bảo cho việc thi hành án, để tránh tình trạng tẩu tán tài sản và trốn tránh nghĩa vụ thi hành án, Chấp hành viên ban hành Văn số 641/CCTHADS ngày 27/12/2023 về việc phối hợp tạm dừng, không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gửi đến Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q nhằm để đảm bảo quyền lợi cho Nhà nước và cá nhân trong việc thực thi bản án, quyết định thi hành án.

Chi cục THADS huyện Q hiện đang tổ chức thi hành án đúng quy trình quy định của pháp luật. Quá trình tổ chức thi hành án xét thấy cần áp dụng các biện pháp nhằm ngăn chặn người phải thi hành án trốn tránh nghĩa vụ thi hành án, nên Chi cục THADS huyện Q áp dụng điểm c khoản 1 Điều 65 Nghị định số: 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp việc áp dụng này là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Ngày 27/02/2024, Chi cục THADS huyện Q nhận đơn khiếu nại của Công ty Cổ phần T với nội dung như sau: Khiếu nại đối với Văn bản số 641/CCTHADS ngày 27/12/2023 về việc phối hợp tạm dừng, không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Chi cục THADS huyện Q do Chấp hành viên Phạm Hồng P ký.

Căn cứ theo quy định, đơn khiếu nại chưa đủ điều kiện để cơ quan thụ lý giải quyết vì lý do: ông Nguyễn Hữu K (người khiếu nại) là Giám đốc Công ty CP T tại thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, mã số doanh nghiệp: 4000440294, có con dấu riêng của Công ty Cổ phần T, không liên quan gì đến Chi nhánh Công ty CP T tại Q, mã số chi nhánh: 4001072981-001, có con dấu riêng của Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Q.

Hiện nay Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Q còn phải thi hành án 05 (năm) quyết định thi hành án, để đảm bảo quyền lợi của người được thi hành án và khoản án phí nộp ngân sách Nhà nước, căn cứ Nghị định 01/2021 NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ, Chi cục THADS huyện Q đã ban hành Công văn số 641/CCTHADS ngày 27 tháng 12 năm 2023 là cần thiết, đúng quy định của pháp luật nhằm ngăn chặn người đại diện theo pháp luật của Chi nhánh Công ty CP T

tại Q tẩu tán tài sản, trốn tránh nghĩa vụ thi hành án.

Do vậy **Chi cục THADS huyện Q** đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 69/2024/HC-ST ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Căn cứ các Điều 3, 30, 32, 115, 116; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Bác nội dung yêu cầu khởi kiện của **Công ty Cổ phần T** về việc: buộc Phòng Đăng ký kinh doanh – **Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q** phải thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi người đứng đầu Chi nhánh **Công ty Cổ phần T** tại Quê Hiệp theo hồ sơ **Công ty T** đã nộp ngày 02/02/2024 theo quy định.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024 người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông **Trương Ngọc Á** kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tại phiên tòa: về tố tụng HĐXX chấp hành đúng các qui định của pháp luật theo luật tố tụng hành chính.

Về nội dung. Ông **Trương Ngọc Á** kháng cáo nhưng không có tình tiết gì mới, Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá khách quan, áp dụng đúng pháp luật nên đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của các bên đương sự và tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, vắng mặt đại diện hợp pháp của người bị kiện nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt; vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên theo quy định tại Điều 158 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[2]. Xét kháng cáo của đại diện người khởi kiện yêu cầu buộc Phòng Đăng ký kinh doanh-Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q phải thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi người đứng đầu Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Quê Hiệp theo hồ sơ Công ty T đã nộp ngày 02/02/2024 thì thấy.

Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Q được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 4000440294-001, đăng ký lần đầu ngày 24/11/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 12/11/2012. Địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Người đứng đầu chi nhánh: bà Nguyễn Thị Ngọc H. Tuy nhiên trước đó, Chi cục THADS huyện Q đã ban hành Quyết định thi hành án số 186/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2021. Thi hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 03/2020/QĐST-KDTM ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quê Sơn, tỉnh Quảng Nam, Theo nội dung quyết định thì Chi nhánh Công ty CP T tại Q (do bà Nguyễn Thị Ngọc H, chức vụ: Giám đốc đại diện theo pháp luật) là người phải thi hành án, có nghĩa vụ trả cho người được thi hành án là Công ty Cổ phần T1 số tiền 712.496.500 đồng (Bảy trăm mười hai triệu bốn trăm chín mươi sáu ngàn năm trăm đồng).

[2.1] Ngày 21/12/2023, Công ty Cổ phần T1 có đơn đề nghị về việc tạm hoãn thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với người phải thi hành án là Chi nhánh Công ty CP T tại Q.

Ngày 27/12/2023, Chấp hành viên ban hành Văn bản số 641/CCTHADS về việc phối hợp tạm dừng, không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gửi đến Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q. Ngày 10/5/2024, Chi cục THADS huyện Q có Công văn số 206/CCTHADS về việc đính chính văn bản số 641/CCTHADS ngày 27/12/2023; theo đó, “Công ty Cổ phần T tại Q” được đính chính thành “Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Q”. Như vậy là Chi cục THADS huyện Q và Chấp hành viên đã thực hiện đúng quy định tại Điều 5 và khoản 2 Điều 20 của Luật Thi hành án dân sự.

[2.2]. Ngày 02/02/2024, ông Nguyễn Hữu K - đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần T đã nộp hồ sơ đăng ký thay đổi người đứng đầu chi nhánh của Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Q (Mã hồ sơ số H- 0761), hồ sơ gồm: Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh ngày 30/01/2024; Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông về việc thay đổi người đứng đầu chi nhánh số 27.01/BBNC ngày 27/01/2024; quyết định của Hội đồng quản trị về việc thay đổi người đứng đầu chi nhánh số 30.01/2024/QĐ ngày 30/01/2024; bản sao chứng thực Căn cước công dân của bà Nguyễn Thị Ngọc H, ông Nguyễn Hữu K và ông Trương Ngọc Á; văn bản ủy quyền của ông Nguyễn Hữu K cho ông Trương Ngọc Á thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Chi nhánh Công ty Cổ phần T tại Q (thay đổi người đứng đầu chi nhánh).

[3]. Xét thấy, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q căn cứ theo văn bản số 641/Ngày 10/5/2024 C1 về việc phối hợp tạm dừng, không

được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và công văn số 206/CCTHADS về việc đính chính văn bản số 641/CCTHADS ngày 27/12/2023 của **Chi cục THADS huyện Q.** Vì vậy, ngày 05/02/2024 Phòng Đăng ký kinh doanh - **Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q** ban hành Thông báo số 104/TB-ĐKKD không thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi người đứng đầu Chi nhánh **Công ty Cổ phần T** tại **Q** là đúng với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

Từ phân tích, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện và kháng cáo của **Công ty Cổ phần T**. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Cấp cao là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên **Công ty Cổ phần T** phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của Người đại diện theo ủy quyền ông **Trương Ngọc Á.** Giữ y quyết định của bản án sơ thẩm số 69/2024/HC-ST ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam

Căn cứ các Điều 3, 30, 32, 115, 116; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

3. Bác nội dung yêu cầu khởi kiện của **Công ty Cổ phần T** về việc: buộc Phòng Đăng ký kinh doanh – **Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Q** phải thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi người đứng đầu Chi nhánh **Công ty Cổ phần T** tại Quê Hiệp theo hồ sơ **Công ty T** đã nộp ngày 02/02/2024 theo quy định.

4. Án phí hành chính phúc thẩm: **Công ty Cổ phần T** chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000167 (không ghi ngày tháng năm) của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam. **Công ty Cổ phần T** đã nộp đủ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tồn